TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 15-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Hoàng Thị Huyền
Bà Trần Thị Thu Trang

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Tạ Phương Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 11/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ, ngày 16/02/2023 đối với bị cáo:

Nông Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/5/1982 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn S và bà Hoàng Thị C, có vợ là Nông Kim O và 02 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2022 đến nay. Có mặt.

- *Giám định viên:* Ông Ngô Văn Đ - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nông Kim O, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có sở thích săn bắn nên vào khoảng tháng 12/2021, Nông Văn T, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thường xuyên xem các video về súng và việc lắp ráp súng bắn đạn thể thao trên kênh Youtube. Quá trình tìm hiểu thấy có video đăng thông tin bán các bộ phận của súng tự chế và đạn, có ghi thông tin số điện thoại, tài khoản zalo của người bán. Nông Văn T nảy sinh ý định mua các bộ phận của súng về tự lắp thành khẩu súng hoàn chỉnh để sử dụng. Nông Văn T kết bạn với tài khoản zalo người bán sau đó nhắn tin đặt mua các bộ phận của súng gồm: Nòng súng, báng súng, ống giảm thanh, ống ngắm, thân súng, mỗi bộ phận mua riêng với tài khoản zalo khác nhau hết tổng số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) và 100 viên đạn giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Nông Văn T cung cấp số điện thoại của mình cho người bán và thống nhất trả tiền trực tiếp khi giao hàng.

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 3/2022, Nông Văn T đã nhận các bộ phận súng và 100 viên đạn. Mỗi lần nhận hàng, người giao hàng gọi điện thoại cho Nông Văn T ra trước cửa nhà nhận, sau khi kiểm tra đúng hàng mình đã đặt, Nông Văn T trả tiền cho người giao hàng. Khi đã mua đủ các bộ phận của súng, Nông Văn T xem các video hướng dẫn cách lắp ráp súng và lắp được một khẩu súng hoàn chỉnh. Nông Văn T cho súng và 100 viên đạn vào túi rằn ri cất giấu dưới gầm giường ngủ của hai vợ chồng.

Từ tháng 3/2022 đến trước ngày 14/11/2022, Nông Văn T mang khẩu súng và đạn đi sử dụng bắn chim, thú hết 90 viên đạn. Khoảng 20 giờ ngày 14/11/2022, Nông Văn T mang khẩu súng và 10 viên đạn còn lại đi vào khu vực cánh đồng thôn Nà Nùng, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn săn bắn chim, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì quay về nhà. Trên đường về thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS, ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

"..- Khẩu súng dài 92 cm gửi giám định là súng tự chế, bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm thuộc danh mục vũ khí quân dụng (theo điểm a, khoản 1 Điều 1, Luật số 50/2019/QH14-Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 25/11/2019). Hiện tại khẩu súng này còn sử đụng để bắn được".

- 10 viên đạn gửi giám định đều là loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm. Loại đạn này được sử dụng để bắn cho khẩu súng gửi giám định. Tại thời điểm giám định, cả 10 viên đạn gửi giám định đều sử dụng để bắn được. Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn thực nghiệm tất cả 10 viên đạn trên, kết quả: Súng bắn đạn nổ 10/10 viên, đạt 100%..".

Tại Công văn số 04/CV-KTHS, ngày 04/01/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự phúc đáp Công văn số 17/ANĐT, ngày 03/01/2022 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn thể hiện: "Các bộ phận cơ bản của khẩu súng gửi giám định gồm: Nòng súng, báng súng, thân súng, cò súng và hệ thống quy lát nguyên bản đều là bộ phận của khẩu súng thuộc danh mục vũ khí thể thao. Các bộ phận khác của khẩu súng gửi giám định gồm: Ống ngắm, ống giảm thanh, đinh ốc đều là

bộ phận tự lắp thêm, nguyên bản không phải bộ phận của khẩu súng thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Tuy nhiên, nòng súng của khẩu súng gửi giám định bị cắt rời thành 02 phần, mặt cắt của mỗi phần được tự chế thêm rãnh kim loại để có thể linh hoạt tháo rời, lắp ghép lại với nhau.....".

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSLS-P2 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội: "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã thể hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi mua súng về tự lắp ráp, cất giữ và sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do có nhu cầu phục vụ sở thích cá nhân bị cáo đã vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa giám định viên giải thích thêm về Kết luận giám định số 23/KL-KTHS, ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn: Giám định viên cho rằng việc sử dụng từ "thuộc danh mục vũ khí quân dụng" trong kết luận giám định là chưa chính xác mà phải dùng từ "thuộc vũ khí quân dụng" mới chính xác vì khẩu súng giám định không thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Đối với khẩu súng của bị cáo Nông Văn T tàng trữ, sử dụng mặc dù các bộ phận nòng súng, báng súng, thân súng, cò súng và hệ thống quy lát nguyên bản đều là bộ phận của khẩu súng thuộc danh mục vũ khí thể thao. Tuy nhiên, nòng súng của khẩu súng gửi giám định bị cắt rời thành 02 phần, mặt cắt của mỗi phần được tự chế thêm rãnh kim loại để có thể linh hoạt tháo rời, lắp ghép lại với nhau; khẩu súng này sẽ dễ cất giấu, cơ quan có thẩm quyền khó phát hiện; tính năng, tác dụng của khẩu súng này có thể gây nguy hiểm hơn khẩu súng thể thao nguyên bản do không được lắp ráp đúng quy chuẩn của pháp luật. Do vậy, theo quy định của pháp luật khẩu súng này là vũ khí quân dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội: "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng";

Về mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nông Văn T mức án từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm. Đối với hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự đề nghị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Không đề nghị.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu chuyển Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý 01 (một) khẩu súng quân dụng màu nâu đen dài 92 cm, trên khẩu súng có gắn ống nhòm màu đen có dòng chữ MARCOOL và 10

vỏ đạn màu vàng. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa hình trụ tròn, 01 túi rằn ri dài 90cm, 01 đèn pin màu đen có quai đeo, 01 đèn pin màu đen dài 13 cm. Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen, bên trong có lắp 01 sim viettel.

Về án phí: Bị cáo Nông Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Phiên tòa được triệu tập lần thứ hai, tại phiên tòa người làm chứng chị Nông Kim O vắng mặt không rõ lý do nhưng xét thấy chị Nông Kim O đã có lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt của chị Nông Kim O không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nông Kim O theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét về hành vi phạm tội: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2022 đến tháng 11/2022, bị cáo Nông Văn T đã có hành vi tàng trữ 01 (một) khẩu súng cùng 100 viên đạn là vũ khí quân dụng. Sau đó, Nông Văn T đã sử dụng súng để phục vụ nhu cầu săn bắn chim 90 viên. Đến 20 giờ ngày 14/11/2022, Nông Văn T mang khẩu súng cùng 10 viên đạn còn lại đi bắn chim lại khu vực thôn Nà Nùng, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 23/KL-KTHS, ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; vật chứng thu được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Nông Văn T về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng về tính mạng sức khỏe và tài sản của người khác,

lẽ ra sau khi mua được khẩu súng thì bị cáo phải giao nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để quản lý theo quy định, nhưng thay vào hành động đúng đắn đó, thì bị cáo lại lựa chọn cách ứng xử vi phạm pháp luật là đem đi cất giấu và sử dụng săn bắn, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015); bị cáo có bố đẻ là ông Nông Văn S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; Trung ương Đoàn thanh niên tặng Huy chương vì thế hệ trẻ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy chính sách khoan hồng của Nhà nước, yên tâm cải tạo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm. Theo biên bản xác minh ngày 20/02/2023 thể hiện bị cáo có việc làm ổn định với mức thu nhập dao động trong khoảng từ 6.400.000 đồng đến 7.200.000 đồng/tháng nên cần phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, mức thấp nhất.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) khẩu súng quân dụng màu nâu đen dài 92 cm, trên khẩu súng có gắn ống nhòm màu đen có dòng chữ MARCOOL và 10 vỏ đạn màu vàng là tang vật thuộc vũ khí quân dụng cần chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý theo quy định của pháp luật. Đối với 01 hộp nhựa hình trụ tròn; 01 túi rằn ri; 01 đèn pin màu đen có quai đeo; 01 đèn pin màu đen dài 13cm là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại sam sung màu đen, bị cáo sử dụng liên lạc mua các bộ phận của súng cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo khai bị cáo mua các bộ phận của súng qua ứng dụng zalo nhưng không biết thông tin người bán, không còn lưu giữ thông tin zalo người bán; tập đoàn viễn thông quân đội Viettel cũng không lưu giữ được thông tin người bán các bộ phận của súng cho Nông Văn T. Hơn nữa, các bộ phận của bị cáo mua là thuộc danh mục vũ khí thể thao, không phải các bộ phận thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Do vậy không đủ căn cứ xử lý đối với hành vi mua bán, chế tạo vũ khí quân dụng đối với bị cáo.

[12] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, tang vật và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 69; khoản 2 Điều 73 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Xử phạt đối với bị cáo Nông Văn T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu chuyển giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý 01 (một) khẩu súng quân dụng màu nâu đen dài 92 cm, trên khẩu súng có gắn ống nhòm màu đen có dòng chữ MARCOOL và 10 vỏ đạn màu vàng theo quy định của pháp luật (*hiện đang được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn bảo quản*);

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp nhựa hình trụ tròn, đường kính 3,4cm, cao 7,0cm;

+ 01 túi rằn ri dài 90cm;

+ 01 đèn pin màu đen có quai đeo, có dòng chữ Model: Al-HL80 80W;

+ 01 đèn pin màu đen dài 13 cm, có chữ POLICE XSL- 535.

- Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen, bên trong có lắp 01 sim viettel;

(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 11/01/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh